

THÔNG BÁO

Triển khai tiêm phòng vắc xin định kỳ đợt 2 năm 2015 cho đàn lợn

Căn cứ Thông báo số 34/TB-CCTY, ngày 22/9/2015 của Chi cục Thú y tỉnh Kon Tum về việc tiêm phòng vắc xin định kỳ đợt II năm 2015 cho đàn lợn.

Căn cứ tình hình dịch bệnh cụ thể tại địa phương; để tổ chức tốt công tác tiêm phòng vắc xin định kỳ cho đàn lợn đợt II/2015 đạt kết quả tốt, UBND thành phố Kon Tum thông báo chương trình tiêm phòng trên địa bàn thành phố như sau:

1. Thời gian tiêm phòng:

- Đợt chính: triển khai từ ngày 15/10 – 15/11/2015 (thanh quyết toán dứt điểm trước ngày 20/11/2015).

2. Loại vắc xin sử dụng:

2.1. Lợn của người đồng bào dân tộc:

- Sử dụng vắc xin Dịch tả kèm vắc xin Kép (Tụ huyết trùng + Phó thương hàn) để phòng 3 bệnh: Dịch tả, Tụ huyết trùng (THT) và Phó thương hàn (PTH);

2.2. Lợn của các hộ người Kinh và các cơ quan, tổ chức có chăn nuôi khác: Sử dụng vắc xin Dịch tả lợn (loại có thể tiêm kèm vắc xin Kép) và các loại vắc xin khác nếu có nhu cầu;

Kế hoạch phân bổ và cung ứng vắc xin như sau:

TT	Xã, Phường	Vắc xin dịch tả diện gia súc của người kinh (liều)	Vắc xin dịch tả kèm nhị liên cho gia súc của người ĐBĐT (liều)		Ghi chú
			Dịch tả tiêm kèm	Nhị liên (THT+ PTH)	
1	Quyết Thắng	300	0	0	
2	Thống Nhất	600	300	300	
3	Lê Lợi	400	300	300	
4	Duy Tân	800	0	0	
5	Nguyễn Trãi	800	0	0	
6	Trường Chinh	700	200	200	
7	Trần Hưng Đạo	1,000	0	0	
8	Quang Trung	1000	400	400	
9	Ngô Mỹ	600	150	150	
10	Thắng Lợi	700	250	250	
11	Đăk Cấm	1,600	150	150	
12	Đăk Rơ Wa	150	250	250	
13	Vinh Quang	1,600	900	900	

14	Kroong	450	480	480
15	Ngọc Bay	0	470	470
16	Hoà Bình	900	400	400
17	IaChim	700	900	900
18	Đoàn Kết	700	300	300
19	Đăk Năng	200	300	300
20	ĐăkBlà	400	900	900
21	Chư Hreng	400	350	350
Tổng cộng		14.000	7.000	7.000

3. Đối tượng, phạm vi và tỷ lệ tiêm phòng:

3.1. Đối tượng tiêm phòng:

a) Đối với lợn con từ 14 ngày tuổi đến 2 tháng tuổi: tiêm cho lợn con từ 14 ngày tuổi và tiêm nhắc lại sau 2 tuần.

b) Đối với lợn choai và lợn thịt trên 2 tháng tuổi: chỉ tiêm 01 mũi.

Lưu ý: không tiêm cho lợn trong vòng 01 tháng trước khi xuất chuồng;

c) Đối với lợn nái: tiêm 01 mũi cho lợn nái nuôi con, chờ phối giống và lợn nái mang thai từ 30 - 85 ngày (thao tác thận trọng đối với lợn nái mang thai).

3.2. Phạm vi tiêm phòng: Tiêm cho tất cả các loại lợn trong diện tiêm phòng trên địa bàn toàn thành phố.

3.3. Tỷ lệ tiêm phòng: Phải đạt tỷ lệ 100% số gia súc trong diện tiêm (trên 80% so với tổng đàn).

4. Kỹ thuật tiêm phòng và sử dụng vắc xin:

4.1. Kỹ thuật tiêm phòng:

- Cố định gia súc: Chủ gia súc, các hộ, các cơ sở chăn nuôi phải bắt giữ hoặc có biện pháp cố định lợn để tiêm phòng;

- Vị trí tiêm: Tiêm dưới da hoặc bắp thịt vùng sau gốc tai của lợn.

4.2. Cách sử dụng vắc xin:

- Vắc xin bảo quản lạnh ở nhiệt độ từ 2 - 8⁰C và tránh ánh nắng mặt trời;

- Trước khi tiêm cần tiến hành pha vắc xin với dung dịch pha vắc xin sau đó mới tiêm cho lợn;

- Lắc thật kỹ trước khi lấy vắc xin ra, sử dụng bơm tiêm và kim tiêm vô trùng;

- Sau khi pha, vắc xin phải được giữ lạnh, tránh ánh nắng trực tiếp và phải dùng trong ngày .

Lưu ý:

- Để vắc xin tại ngăn mát của tủ lạnh hoặc thùng bảo ôn có đá lạnh; tuyệt đối không được bảo quản vắc xin trong ngăn đá hoặc để vắc xin tiếp xúc trực tiếp với các cục đá đông; trong quá trình vận chuyển và tiêm phòng cũng phải bảo quản trong hộp hoặc thùng bảo ôn có đá lạnh và tránh ánh nắng trực tiếp gây hư hỏng vắc xin;

- Khi tiêm phòng chỉ tiêm phòng cho lợn khỏe mạnh, đúng độ tuổi, không tiêm những con vừa mới mắc bệnh, lợn quá gầy yếu;

- Các nội dung liên quan khác theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

5. Lực lượng tiêm phòng:

- Thú y cơ sở trực tiếp tiêm phòng;
- Thôn trưởng, tổ trưởng các thôn, tổ vận động nhân dân tham gia công tác tiêm phòng cho lợn (*tập trung, nhốt lợn tại chuồng, cố định*), lập sổ sách ghi chép theo dõi...

6. Kiểm tra, giám sát và hướng dẫn tiêm phòng:

Trạm Thú y tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát tiêm phòng trên địa bàn quản lý.

7. Báo cáo thanh quyết toán:

Thực hiện theo biểu mẫu: hướng dẫn tại Công văn số 19/CCTY – KT, ngày 02/10/2008 của Chi cục Thú y;

8. Kinh phí thực hiện:

a) *Đối với lợn của người đồng bào dân tộc:*

- Vắc xin được ngân sách tỉnh hỗ trợ;
- Tiền công tiêm phòng: người chăn nuôi phải chi trả.

b) *Đối với lợn của người Kinh và các tổ chức, đơn vị khác:*

Chủ gia súc phải chi trả toàn bộ chi phí tiêm phòng (tiền mua vắc xin và tiền công tiêm phòng).

UBND các xã, phường thông báo kế hoạch tiêm phòng vắc xin tới các cơ quan, đơn vị và tổ chức có chăn nuôi đóng chân trên địa bàn biết để thực hiện công tác tiêm phòng theo quy định.

Ngoài đợt tiêm phòng chính, UBND các xã, phường thông báo cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiêm phòng bổ sung, tiêm phòng cho gia súc mới nhập đàn; UBND các xã, phường tổng hợp số liệu và đăng ký với trạm Thú y để lập kế hoạch đăng ký vắc xin với Chi cục Thú y tỉnh để được cung ứng.

9. Tổ chức thực hiện:

9.1. UBND các xã, phường:

- Tổ chức họp từng thôn làng, tổ dân phố để quán triệt các nội dung thông báo này; đồng thời tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn chủ vật nuôi về quy định của pháp luật đối với việc tiêm phòng vắc xin; Chủ gia súc, các hộ, các cơ sở chăn nuôi phải bắt giữ hoặc có biện pháp cố định lợn để tiêm phòng; Đối với các trường hợp không chấp hành việc tiêm phòng theo quy định thì có biện pháp xử phạt theo quy định, đồng thời khi có dịch bệnh xảy ra sẽ bị tiêu hủy bắt buộc và không được Nhà nước hỗ trợ.

- Xây dựng kế hoạch tiêm phòng cụ thể cho từng thôn làng, tổ dân phố trên toàn địa bàn (Lập kế hoạch tiêm phòng chi tiết trên địa bàn gửi về Trạm thú y trước ngày 09/10/2015). Phân công thành viên UBND trực tiếp phụ trách, tổ chức, theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình tiêm phòng, đồng thời chỉ đạo cán bộ thú y xã phải thực hiện tốt kế hoạch tiêm phòng đã đề ra.

- Chủ tịch UBND các xã, phường xác nhận và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về tỉ lệ tiêm phòng của địa phương mình.

- Chỉ đạo bộ phận thống kê, Ban Thú y, các thông trưởng vận động nhân dân khai báo chính xác số lượng đàn gia súc để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch tiêm phòng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo Ban thú y tiêm phòng phải đạt tỷ lệ theo quy định; tổng hợp báo cáo, vào sổ tiêm phòng đầy đủ, chính xác. Lập danh sách cụ thể các hộ không chấp hành chương trình tiêm phòng, số lượng gia súc không được tiêm phòng và nguyên nhân chưa tiêm phòng.

- Sau khi kết thúc đợt tiêm phòng, UBND các xã, phường tiến hành báo cáo, đánh giá kết quả tiêm phòng, những thuận lợi, tồn tại khó khăn và giải pháp khắc phục; tổng hợp số liệu, báo cáo thanh quyết toán theo đúng thời gian và biểu mẫu theo quy định, gửi về UBND thành phố (qua Trạm thú y thành phố để tổng hợp).

9.2. Trạm Thú y thành phố:

- Căn cứ vào nội dung thông báo, chuẩn bị đầy đủ vắc xin cung cấp cho 21 xã, phường. Phân công cán bộ của Trạm thường xuyên có mặt tại các điểm tiêm phòng để cấp vắc xin, vật tư, kiểm tra, đôn đốc, giám sát hướng dẫn, xử lý kịp thời những phát sinh, vướng mắc ở cơ sở.

- Phối hợp với UBND các xã, phường, các phòng ban liên quan thực hiện tốt các nội dung về chuyên môn, kỹ thuật; cấp, phát biểu mẫu và hướng dẫn thanh quyết toán vắc xin đúng qui định.

- Sau tiêm phòng, tổng hợp và báo cáo kết quả tiêm phòng vắc xin định kỳ đợt II/2015 cho đàn lợn trên địa bàn thành phố theo quy định.

9.3. Phòng Kinh tế thành phố:

Phân công cán bộ phối hợp với Trạm thú y, UBND các xã, phường để kiểm tra, giám sát và chỉ đạo công tác tiêm phòng trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả.

Nhằm nâng cao hiệu quả của công tác tiêm phòng, hạn chế sự phát sinh và lây lan dịch bệnh tại các địa phương, UBND thành phố yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường, thủ trưởng các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Chi cục Thú y tỉnh;
- TT Thành ủy (b/cáo);
- TT HĐND thành phố (b/cáo);
- CT, PCT UBND TP phụ trách;
- Chánh VP, PCVP NC;
- UBND các xã, phường (t/h);
- Phòng Kinh tế, TC-KH TP (t/h);
- Trạm Thú y Thành phố (t/h);
- Trang TT – ĐT thành phố (đưa tin);
- Đài TT-TH thành phố (đ/tin);
- Lưu: VT-UB_(Huy).

TL. CHỦ TỊCH
PHÒNG CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



PHẠM VĂN DŨNG